

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2020/HS-PT
Ngày 10 tháng 11 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Quang Khang**

Các Thẩm phán:

Bà **Châu Minh Nguyệt**

Ông **Trương Thanh Dũng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Tuấn Duy**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Trần Ngọc Lin**. - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 94/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Trần Kim T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 69/2020/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo có kháng cáo: **TRẦN KIM T**; sinh năm 1979, tại Cà Mau;

Tên gọi khác: Trần Kim C, Trần Thị Kim C, Tr

ĐKNKTT: Ấp H, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: khóm I, phường S, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1956 và bà Võ Thị U, sinh năm 1956 (đã chết); tiền án; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Kim T là đối tượng nghiện ma túy, ngày 21/4/2020 T liên hệ với L (không rõ nhân thân) để mua chất ma túy. Sau đó, Trần Kim T đến khu vực Nhị tỷ thuộc khóm X Phường I, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu mua 500.000 đồng chất ma túy của L để về sử dụng. Sau khi mua ma túy về đến nhà không số thuộc

khóm I Phường S thành phố B, Trần Kim Thiều phân chia chất ma túy vừa mua thành 04 bịch nhỏ để sử dụng. Đến 15 giờ 10 phút cùng ngày thì Trần Kim T bị lực lượng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thuộc Công an thành phố B đã bắt quả tang, thu giữ 04 bịch ma túy (T đang cầm trên tay) nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 42/KLGD-PC09 ngày 24/4/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận chất ma túy thu giữ của Trần Kim T là loại Methamphetamine; có khối lượng 0,79864 gam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 69/2020/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

2. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Trần Kim T (tên gọi khác: Trần Kim C, Trần Thị Kim C, Tr) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Trần Kim T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 07/9/2020 bị cáo Trần Kim T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về thẩm quyền, thủ tục và thời hạn nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là đúng quy định.

Về nội dung kháng cáo: Bị cáo Trần Kim T có hành vi tàng trữ chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,79864 gam. Do đó, bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là có căn cứ, đúng người đúng tội. Khi lượng hình cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ nên xử phạt bị cáo mức án 01 năm 03 tháng tù là phù hợp. Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Trần Kim T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Kim T (tên gọi khác: Trần Kim C, Trần Thị Kim C, Tr) thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với Kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có căn cứ

chấp nhận. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào ngày 21/4/2020 bị cáo Trần Kim T mua chất ma túy, cất giữ tại nhà thuộc khóm I, Phường S, thành phố B nhằm mục đích để sử dụng; đến 15 giờ 10 phút cùng ngày thì bị lực lượng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy thuộc Công an thành phố Bạc Liêu bắt, thu giữ chất ma túy. Kết quả giám định kết luận: Chất ma túy bị cáo Trần Kim T tàng trữ là loại Methamphetamine, có khối lượng 0,79864 gam.

[2] Với hành vi, loại chất ma túy và khối lượng ma túy như đã nêu trên Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2020/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đã xử phạt bị cáo Trần Kim T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Trần Kim T, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới so với bản án sơ thẩm. Như vậy, bị cáo Trần Kim T chỉ có một tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không đủ điều kiện để được xem xét cho hưởng án treo. Từ đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Kim T. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Kim T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Kim T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 69/2020/HS-ST ngày 25 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu về hình phạt đối với bị cáo Trần Kim T.

2. Tuyên bố bị cáo Trần Kim T (tên gọi khác: Trần Kim C, Trần Thị Kim C, Tr), phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Kim T (tên gọi khác: Trần Kim C, Trần Thị Kim C, Triều) 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức

thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Kim T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- CQTHA hình sự thành phố Bạc Liêu (01b);
- CQĐT thành phố Bạc Liêu (01b);
- VKSND thành phố Bạc Liêu (01b);
- TAND thành phố Bạc Liêu (02b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Chi cục THADS thành phố Bạc Liêu (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Bị cáo (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Khang